

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI TẠI VƯỜN QUỐC GIA TAM ĐẢO

Bùi Thị Minh Nguyệt

ThS. Trường Đại học Lâm nghiệp

TÓM TẮT

Du lịch sinh thái là lĩnh vực mới được hình thành từ giữa thập kỷ 90 của thế kỷ XX và đang ngày càng phát triển. Du lịch sinh thái là một loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên và văn hóa bản địa có tính hấp dẫn cao, tạo sự thu hút của cộng đồng đến với thiên nhiên và nâng cao trách nhiệm của cộng đồng với thế giới tự nhiên. Đây là một lĩnh vực kinh doanh đầy tiềm năng trên cả góc độ kinh tế và môi trường. Bài viết này dựa trên cơ sở phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh du lịch sinh thái trên các khía cạnh khác nhau; Đánh giá những tiềm năng, lợi thế và cản trở trong kinh doanh du lịch sinh thái tại Vườn quốc gia Tam Đảo, từ đó đề xuất giải pháp phát triển du lịch sinh thái tại Vườn quốc gia Tam Đảo. Bao gồm 8 nhóm giải pháp: Quy hoạch tổng thể về các điểm khu du lịch sinh thái; thu hút các thành phần kinh tế tham gia hoạt động kinh doanh du lịch sinh thái; Giải pháp đa dạng hóa sản phẩm du lịch; giải pháp về tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch; giải pháp đào tạo nguồn nhân lực; nâng cao tính giáo dục môi trường và bảo tồn; du lịch sinh thái kết hợp với sự tham gia của cộng đồng địa phương; phát triển cơ sở hạ tầng và lưu trú du lịch.

Từ khóa: *Du lịch sinh thái, vườn quốc gia Tam đảo*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Du lịch sinh thái (DLST) ngày nay đang phát triển nhanh chóng như một trào lưu tại nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. DLST đang có chiều hướng phát triển và trở thành một bộ phận có tốc độ tăng trưởng mạnh nhất trong ngành du lịch của Việt Nam. DLST là một loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên và văn hóa bản địa, tạo sự thu hút của cộng đồng và nâng cao trách nhiệm của cộng đồng với thế giới tự nhiên. Ngoài ý nghĩa góp phần bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học và văn hoá cộng đồng, phát triển DLST đã và đang mang lại những nguồn lợi kinh tế to lớn, tạo cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập cho quốc gia và địa phương, nhất là người dân vùng sâu vùng xa – nơi có các khu bảo tồn thiên nhiên và các cảnh quan hấp dẫn. Hiện nay, DLST đang được quan tâm phát triển, thực tế cho thấy ở những khu vực còn giữ được nhiều nguồn tài nguyên, ít bị xâm hại như các Vườn quốc gia (VQG) là ở đó sẽ có nhiều tiềm năng để phát triển DLST.

Tuy nhiên, trên thực tế DLST VQG phát triển chưa tương xứng với tiềm năng hiện có. Để DLST Việt Nam thực sự phát triển hiệu quả và bền vững thì phải có các chiến lược phát triển

hợp lý. Đây không chỉ là vấn đề riêng đối với ngành du lịch mà còn là vấn đề của toàn xã hội.

VQG Tam Đảo là một trong những VQG có nhiều lợi thế phát triển DLST với khí hậu mát mẻ, trong lành, tài nguyên thiên nhiên phong phú và đa dạng với trên 2.000 loài thực vật và hàng nghìn loài động vật, côn trùng. Tuy nhiên, hoạt động DLST ở VQG Tam Đảo vẫn còn nhiều khó khăn và bất cập cần giải quyết để hướng tới sự phát triển DLST bền vững. Bài báo này tập trung đánh giá thực trạng phát triển DLST tại VQG Tam đảo từ đó đưa ra một số giải pháp phát triển tiềm năng DLST thích ứng.

II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Nội dung nghiên cứu

Nghiên cứu được tiến hành ở VQG Tam Đảo với 3 nội dung sau:

- Nghiên cứu tình hình khai thác DLST
- Đánh giá những tiềm năng, cản trở trong khai thác DLST
- Đề xuất giải pháp phát triển tiềm năng DLST

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp thu thập số liệu, tài liệu:
- + Đối với các số liệu thứ cấp: Kế thừa các

số liệu thống kê, tài liệu, các báo cáo, các công trình nghiên cứu về DLST ở Việt Nam và VQG Tam Đảo.

+ Đối với các số liệu sơ cấp: Tiến hành khảo sát tại VQG Tam Đảo theo các mẫu phiếu phỏng vấn các đối tượng như ban quản lý VQG, cán bộ quản lý du lịch, chính quyền địa phương, khách du lịch và cộng đồng dân cư tại địa phương, đây là những người liên quan đến bảo tồn và hưởng lợi giá trị dịch vụ môi trường của VQG.

- Phương pháp phân tích: Sử dụng phương pháp thống kê kinh tế, phương pháp SWOT để tổng hợp và phân tích kết quả.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đánh giá tình hình khai thác DLST tại VQG Tam Đảo

Vườn quốc gia Tam Đảo được thành lập theo Quyết định số 136/TTg của Thủ Tướng Chính phủ ngày 06/03/1996 trên cơ sở nâng cấp và mở rộng Rừng cấm Quốc gia Tam Đảo. Ngày 15/5/1996, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT đã ra quyết định số 601 – NN.TCCB/QĐ về việc thành lập VQG Tam Đảo trực thuộc Bộ NN và PTNT. Đến ngày 15/6/1996, VQG Tam Đảo đã chính thức được thành lập với tổng diện tích là 36.883 ha và 15.515 ha diện tích vùng đệm. Ngày 12/11/2002 Thủ tướng Chính phủ có quyết định số 155/2002/TTg về việc điều chỉnh lại ranh giới VQG Tam Đảo với diện tích giảm xuống còn: 34.995 ha.

*** Các sản phẩm du lịch và dịch vụ du lịch tại VQG Tam Đảo**

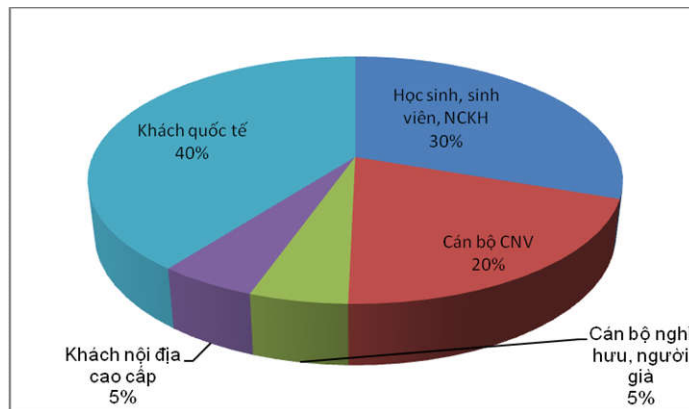
Với tiềm năng hiện có, VQG Tam Đảo đang tạo ra nhiều sản phẩm du lịch như: Du lịch mạo hiểm, du lịch thể thao, du lịch khám phá thiên nhiên, du lịch cảm xúc, du lịch tâm linh, DLST và các dịch vụ du lịch: dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, dịch vụ hướng dẫn du lịch, dịch vụ ăn uống,...

Các sản phẩm du lịch mà công ty cung cấp cho khách du lịch dựa trên cơ sở khai thác các tiềm năng sẵn có để tăng thu nhập cho Vườn và cải thiện đời sống cho cán bộ công nhân viên. Các sản phẩm và dịch vụ du lịch còn khiêm tốn chưa khai thác hết các tiềm năng sẵn có của Vườn nên kết quả kinh doanh chưa cao.

*** Cơ cấu khách đến DLST tại VQG Tam Đảo**

VQG Tam Đảo được thiên nhiên ưu đãi với nhiều cảnh quan thiên nhiên đẹp, nguồn tài nguyên động thực vật phong phú; hàng năm đã thu hút được một lượng lớn khách du lịch đến Vườn. Qua kết quả khảo sát cho thấy: Khách du lịch đến tham quan VQG Tam Đảo có xu hướng tăng về số lượng người và số lượng đoàn, đông nhất vào mùa hè, ngày nghỉ lễ, cuối tuần. Mục đích của khách đến VQG Tam Đảo chủ yếu là thám hiểm thiên nhiên, đi bộ trong các rừng cây lâu năm.

Cơ cấu khách của VQG Tam Đảo có sự chênh lệch tương đối lớn, chủ yếu là khách nội địa chiếm 60%, khách quốc tế chiếm 40%. (hình 01).



Hình 01. Cơ cấu khách du lịch đến VQG Tam Đảo năm 2010

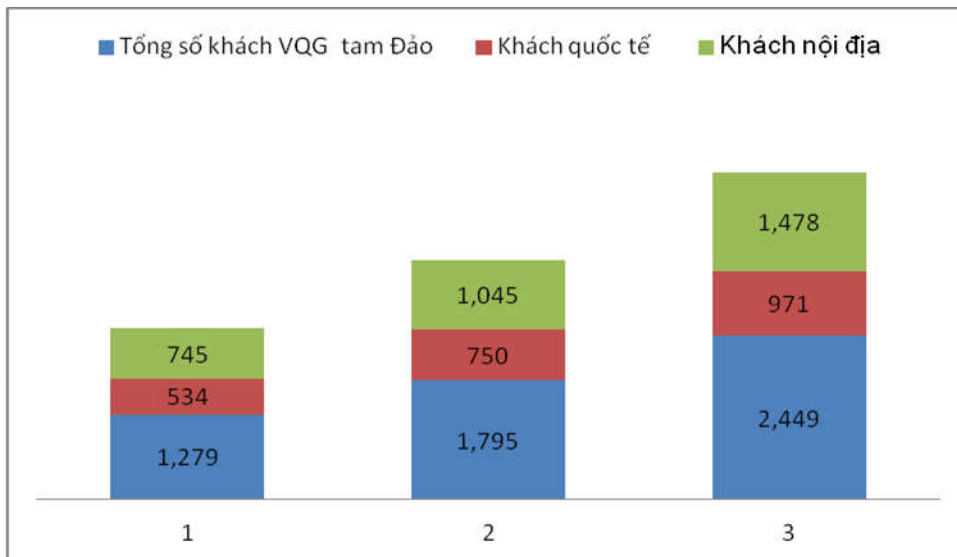
(Nguồn: Trung tâm dịch vụ DLST và GDMT)

Khách quốc tế đến VQG Tam Đảo ngoài nhu cầu về tham quan thắng cảnh, dã ngoại còn có nhu cầu tìm hiểu về văn hóa dân tộc, du lịch lễ hội tâm linh và đặc biệt là thám hiểm thiên nhiên. Khách nội địa thường tập trung vào đối tượng học sinh, sinh viên với nhu cầu học tập và nghiên cứu. Cán bộ công nhân viên chiếm 20% thường đến đây vào những ngày nghỉ cuối tuần hoặc các ngày nghỉ lễ để nghỉ ngơi sau những ngày làm việc. Cán bộ nghỉ hưu người già chiếm 5% chủ yếu là du lịch lễ hội tâm linh và nghỉ dưỡng. Khách nội địa cấp cao chiếm 5% đây là đối tượng có nhu cầu tham quan thắng cảnh, nghỉ dưỡng và du lịch lễ hội tâm linh, du khách thường có nhu cầu nghỉ lại

qua đêm tại VQG Tam Đảo. Đối tượng khách du lịch khác nhau đến với Vườn vì những mục đích khác nhau, vì vậy để thu hút khách đòi hỏi Vườn phải xây dựng được những chương trình thích hợp cho từng đối tượng.

*** Kết quả thu hút khách du lịch đến VQG Tam Đảo**

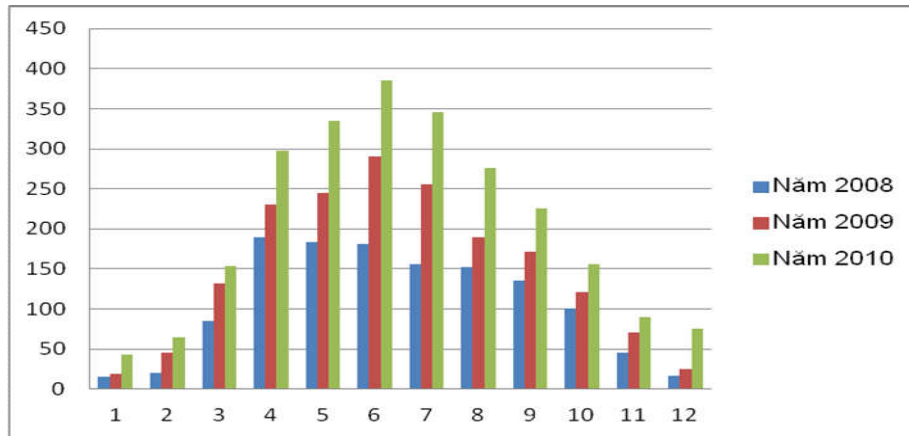
Lượng khách du lịch tới VQG Tam Đảo ngày càng tăng ở cả hai đối tượng là khách nước ngoài và khách trong nước. Khách du lịch đến VQG Tam Đảo giai đoạn năm 2008 – 2010 có xu hướng năm sau tăng cao hơn năm trước (hình 02) , tuy nhiên lượng tăng tuyệt đối về khách chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của VQG Tam Đảo.



Hình 02. Biến động khách du lịch đến VQG Tam Đảo theo đối tượng
(Nguồn: Trung tâm dịch vụ DLST và GDMT – VQG Tam Đảo)

Về khách du lịch quốc tế đến VQG Tam Đảo có xu hướng gia tăng qua các năm với tốc độ phát triển bình quân từ năm 2008 – 2010 đạt 134,85%. Điều đó cho thấy, VQG Tam Đảo đang thu hút được sự quan tâm của các du khách quốc tế. Hiện nay, khách quốc tế tới VQG Tam Đảo thường gồm các quốc tịch: Mỹ, Pháp, Đức, Nhật Bản, Trung Quốc, Lào...Mục đích du khách quốc tế đến với Vườn ngoài những mục đích nghỉ dưỡng còn có mục đích thám hiểm thiên nhiên, tìm hiểu động vật...

Khách nội địa đến với VQG Tam Đảo những năm qua liên tục tăng, gồm các loại hình cơ bản: Du lịch nghỉ dưỡng, du lịch tâm linh – tín ngưỡng, du lịch kết hợp hội nghị hội thảo và DLST. Khả năng duy trì tăng trưởng khách nội địa đến với Vườn là rất lớn bởi những tiềm năng về tài nguyên thiên nhiên và nhân văn, bên cạnh đó Vườn còn có lợi thế là gần các Đô thị lớn, các khu Công nghiệp đang phát triển.



Hình 03. Biến động khách du lịch đến VQG Tam Đảo theo các tháng trong năm
(Nguồn: Trung tâm dịch vụ DLST và GDMT – VQG Tam Đảo)

Lượng khách du lịch đến VQG tập trung chủ yếu vào các tháng từ tháng 4 đến tháng 8 hàng năm vì vào thời điểm này là kỳ thực tập của sinh viên, nhà nghiên cứu khoa học và kỳ nghỉ hè của học sinh. Lượng khách vào đầu và cuối năm có xu hướng giảm. Kết quả nghiên cứu cho thấy, hoạt động DLST của VQG Tam Đảo mang tính chất mùa vụ vì vậy các nhà quản lý điều hành

hoạt động DLST cần điều tiết lượng khách du lịch một cách hợp lý nhằm tránh những tác động đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên do khách gây lên.

*** Doanh thu hoạt động du lịch sinh thái tại VQG Tam Đảo**

Doanh thu từ hoạt động kinh doanh DLST của VQG Tam Đảo được thể hiện qua Bảng 01.

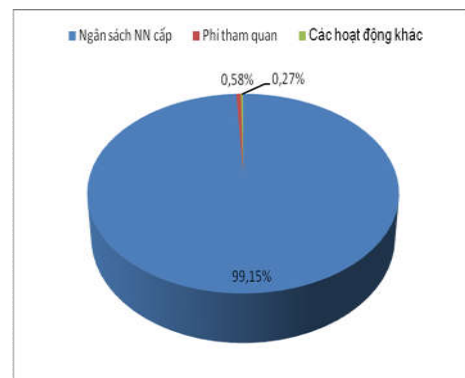
Bảng 01. Doanh thu du lịch sinh thái của VQG Tam Đảo giai đoạn (2008 – 2010)

Đơn vị tính: 1000 đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Øbq (%)
1	DT bán vé	25.568	35.892	48.933	138,34
2	DT dịch vụ	10.543	15.247	16.452	124,92
3	DT khác	3.487	5.478	6.124	132,52
	Tổng	39.598	56.617	71.509	134,38

(Nguồn: Phòng tài chính – kế toán)

Qua bảng 01 ta thấy, kết quả kinh doanh của Vườn tăng lên qua các năm với tốc độ phát triển bình quân là 134,38%, nguồn thu chủ yếu là từ bán vé chiếm 87,57%, hoạt động dịch vụ chiếm 8,1%, hoạt động khác chiếm 0,44%. Các hoạt động dịch vụ của Vườn chủ yếu từ dịch vụ ăn uống, phòng nghỉ, phí dẫn khách... có xu hướng tăng mạnh với tốc độ phát triển bình quân là 124,92%. Các hoạt động khác của Vườn bao gồm: vận chuyển khách tham quan, thuê thuyền hoặc ca nô đi trên hồ... cũng có xu hướng tăng qua các năm.



Hình 04. Cơ cấu nguồn thu của VQG Tam Đảo năm 2010

(Nguồn: Phòng Tài chính - Kế toán - VQG Tam Đảo)

Cơ cấu nguồn thu của VQG tam Đảo không cân đối, chủ yếu là từ nguồn ngân sách cấp, nguồn thu từ phí tham quan và các hoạt động khác là không đáng kể. Xu hướng nguồn thu từ ngân sách Nhà nước cấp giảm dần vì vậy nếu VQG không khai thác được các giá trị dịch vụ môi trường rừng thì sẽ làm cho thu nhập của Vườn càng ngày càng giảm.

3.2. Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động DLST tại VQG Tam Đảo

*** Vị trí địa lý và các nguồn tài nguyên du lịch**

+ **Vị trí địa lý:** VQG Tam Đảo có điều kiện rất thuận lợi cho việc phát triển DLST, có vị trí gần Trung tâm, gần các thành phố lớn như Hà Nội, Việt Trì, gần sân bay quốc tế Nội Bài.

+ **Nguồn tài nguyên thiên nhiên:** VQG Tam Đảo là nơi hội tụ nhiều loài động, thực vật đa dạng bao gồm hệ sinh thái đặc trưng của Tam Đảo, như hệ sinh thái rừng mưa nhiệt đới thường xanh với 5 kiểu rừng chính: Rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới, rừng kín thường xanh mưa ẩm á nhiệt đới, rừng lùn, rừng tre nứa, rừng phục hồi sau nương rẫy. Về tính đa dạng loài, VQG Tam Đảo có tới 904 loài thực vật thuộc 478 chi, 213 họ; trong đó có 64 loài thực vật quý hiếm có tên trong Sách đỏ Việt Nam và 42 loài đặc hữu. Bên cạnh đó, VQG Tam Đảo còn có hệ động vật rừng phong phú và đặc hữu với 39 loài được phân làm 3 nhóm: Nhóm loài đặc hữu hẹp chỉ có ở VQG Tam Đảo gồm 11 loài, nhóm đặc hữu miền Bắc Việt Nam có ở VQG Tam Đảo gồm 22 loài, nhóm những loài đặc hữu Việt Nam có ở Tam Đảo gồm 6 loài.

+ **Cảnh quan của VQG Tam Đảo:** Có hệ thống hồ, đập, suối với những cảnh quan thiên nhiên đẹp như: Hồ Làng Hà, hồ Xạ Hương, suối Bạc, thác Bạc, suối Vàng, ...

+ **Tài nguyên du lịch nhân văn:** VQG Tam Đảo có nguồn tài nguyên du lịch nhân văn phong phú gồm tài nguyên vật thể như hệ thống đền, chùa, di tích lịch sử (đền Bà chúa thượng ngàn, đền Thạch Kiếm, đền Mẫu, đền

thờ Đức Thánh Trần). Nguồn tài nguyên phi vật thể như phong tục tập tập quán, lễ hội của bà con dân tộc Sán Dìu, Dao, Tày, Sán Chi... vẫn duy trì tại các thôn, bản như: lễ hội Tây Thiên, Hội vật Làng Hà, Nghệ thuật, thơ ca.

+ **Lợi thế về các điểm tham quan tiềm năng:** VQG Tam Đảo có nhiều điểm tham quan tiềm năng như: Cột phát song truyền hình, khu danh thắng Tây Thiên, trung tâm cứu hộ gấu quốc gia; rừng hoa Đỗ Quyên; Đỉnh Thiên Thị, Thạch Bàn, Phú Nghĩa; thung lũng tình yêu; động doi cổ.

*** Các nguồn lực dùng cho du lịch tại VQG Tam Đảo**

Để phát triển DLST, VQG Tam Đảo đã đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và các yếu tố nguồn lực phục vụ du lịch, tuy nhiên các yếu tố này còn rất hạn chế, chưa trở thành động lực để thu hút khách du lịch.

Về nguồn nhân lực, hoạt động du lịch của VQG Tam Đảo được giao cho Trung tâm dịch vụ DLST và giáo dục môi trường chịu trách nhiệm quản lý. Trung tâm được thành lập từ năm 2008 với số lượng cán bộ là 6 người. Với đội ngũ cán bộ vừa chưa đủ về số lượng, vừa chưa đảm bảo chất lượng, những cán bộ này chưa được đào tạo nghiệp vụ chuyên ngành du lịch, chưa có trình độ ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu. Đây là một trở ngại lớn trong phát triển du lịch VQG Tam Đảo hiện nay.

Về cơ sở hạ tầng, VQG Tam Đảo đã quan tâm đến việc xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách du lịch, bao gồm hệ thống phòng nghỉ, nhà hàng ăn uống, khu vui chơi giải trí. Tuy nhiên, do VQG Tam Đảo có vị trí gần các khu đô thị Vĩnh Yên, Việt Trì, Thái Nguyên và Thủ đô Hà Nội nên khách du lịch đến Vườn thường có thời gian lưu trú ngắn, đi về trong ngày. Mặt khác, do chưa có sự đa dạng về loại hình, sản phẩm du lịch nên khách du lịch thường đến VQG Tam Đảo vào mùa hè, mùa lễ hội (chiếm 85% lượng khách đến trong năm), nên thời gian này thường bị quá tải về cơ sở lưu trú. Đến năm 2010, VQG Tam Đảo mới

có 10 phòng nghỉ phục vụ khách du lịch, nhưng công suất sử dụng phòng bình quân mới đạt 25%. Nguyên nhân là do phòng nghỉ chưa được trang bị đầy đủ, thiếu tính sang trọng và do hoạt động du lịch mang tính mùa vụ nên rất khó có thể đạt công suất sử dụng tối đa. Ngoài ra, VQG Tam Đảo mới có 1 nhà ăn phục vụ cho khách du lịch với sức chứa 100 khách và 1 số khu vui chơi giải trí như 01 sân phục vụ đốt lửa trại và giao lưu văn nghệ, 01 nhà thi đấu thể thao, 01 nhà truyền thống dùng để lưu giữ và giới thiệu văn hóa của các dân tộc sinh sống gần VQG. VQG Tam Đảo đã đầu tư xây dựng được hệ thống đường mòn sinh thái, các bản tin diễn giải, hướng dẫn cho khách tham quan các điểm du lịch, tuyến du lịch trong Vườn.

3.3. Đánh giá thành công và những tồn tại trong kinh doanh DLST tại VQG Tam Đảo

**** Những thành công trong kinh doanh DLST của VQG Tam Đảo***

Với những lợi thế về tiềm năng du lịch và điều kiện cơ sở hạ tầng, sau nhiều năm được thành lập với mong muốn xây dựng VQG Tam Đảo trở thành trọng điểm du lịch của tỉnh và khu vực, giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2010 công tác quản lý phát triển DLST của Vườn đã đạt những kết quả chủ yếu sau:

- Lượng khách du lịch đến Tam Đảo không ngừng tăng lên, năm 2010 tăng 1,36 lần so với năm 2009; trong đó khách du lịch quốc tế tăng 1,41 lần, khách nội địa tăng 1,29 lần. Tốc độ tăng trưởng về khách du lịch quốc tế giai đoạn 2008 - 2010 tăng 34,85%/năm, khách du lịch nội địa tăng 40,85%/năm.

- Thị trường du lịch ngày càng được mở rộng, sản phẩm DLST dần được phát triển về số lượng, nâng cao về chất lượng.

- Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch như các khu DLST, khu vui chơi giải trí... đang từng bước được xây dựng đồng bộ, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển DLST, góp phần tạo nên diện mạo mới cho Vườn.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân

lực du lịch cũng đang từng bước được triển khai nhằm bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng cho du lịch.

Nguyên nhân của thành công:

- Yếu tố tạo ra những kết quả trên một phần rất lớn do nhận thức của chính quyền các cấp và nhân dân trong địa bàn về tầm quan trọng của DLST đã nâng lên, đây là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành DLST của địa phương.

- Ban quản lý VQG đã quan tâm đến việc đầu tư các yếu tố nguồn lực để phát triển DLST, khai thác các lợi thế để tăng thu nhập cho Vườn.

**** Những yếu kém và bất cập***

Bên cạnh những thành công, việc khai thác tiềm năng để phát triển DLST của Vườn còn nhiều yếu kém và bất cập, bao gồm:

- Du lịch - dịch vụ du lịch của VQG phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của Vườn. Tuy lượng khách đến VQG Tam Đảo tăng qua các năm và một số sản phẩm du lịch chất lượng cao đã có bước phát triển, nhưng lượng khách đến Vườn vẫn còn thấp, cơ sở lưu trú, các sản phẩm dịch vụ du lịch chất lượng cao còn ít.

- Việc khai thác tài nguyên du lịch chưa mang lại hiệu quả tương xứng. Các danh lam thắng cảnh hầu như chỉ khai thác sản phẩm có sẵn của thiên nhiên mà chưa quan tâm đến việc đầu tư nâng cấp, tôn tạo.

- DLST tại VQG Tam Đảo hiện nay đang ở mức độ cạnh tranh thấp so với các khu vực lân cận; sản phẩm, dịch vụ du lịch tuy có chuyển biến, song chất lượng chưa cao, chưa đủ sức hấp dẫn và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

- Môi trường du lịch (môi trường cảnh quan, môi trường kinh doanh du lịch, môi trường xã hội) tuy có được cải thiện nhưng một số lĩnh vực đã xuống cấp. Việc quản lý bảo vệ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hoá còn chưa phù hợp về phát triển du lịch.

- Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch chưa phát triển, đường xá, điện nước của một số nơi chưa được đầu tư dẫn đến việc đi lại của khách khó khăn và giá dịch vụ du lịch tăng lên.

- Trình độ dân trí phát triển chưa đồng đều, một số cộng đồng dân cư tại các bản làng chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ của khách. Cán bộ công nhân viên và người dân chưa được đào tạo cơ bản về nghiệp vụ kinh doanh và phục vụ trong lĩnh vực DLST.

- Nguồn vốn đầu tư để phát triển du lịch còn hạn chế trong khi nhu cầu về vốn đầu tư trong kế hoạch là rất lớn. Vì vậy vấn đề huy động vốn cho du lịch là một thách thức lớn cho ban quản lý VQG.

Nguyên nhân của những yếu kém và bất cập:

- Do những biến động phức tạp của nền kinh tế đã tác động tiêu cực đến ngành du lịch Việt Nam nói chung và Tam Đảo nói riêng như: Khủng hoảng kinh tế trên phạm vi toàn cầu, nạn khủng bố, dịch bệnh, thiên tai...

- Tính mùa vụ của du lịch thể hiện khá rõ nét, vào các dịp Lễ, Tết, mùa hè khách đến nhiều, với số lượng lớn, trong khi đó mùa thấp điểm (mùa mưa, mùa đông) khách đến không nhiều làm hiệu quả đầu tư không cao.

- VQG còn thụ động trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh DLST. Việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến vào kinh doanh du lịch chưa được VQG quan tâm.

3.4. Định hướng giải pháp phát triển DLST của VQG Tam Đảo

Việc phân tích "điểm mạnh, điểm yếu - cơ hội, thách thức" là cơ sở đề ra các giải pháp phát triển phù hợp đối với VQG Tam Đảo.

*** Điểm mạnh**

Điểm mạnh của DLST VQG Tam Đảo được xác định trên cơ sở phân tích những lợi thế so sánh về các yếu tố chủ yếu có tác động đến phát triển DLST.

- *Tính đa dạng về tài nguyên du lịch:* Với tiềm năng du lịch đa dạng và phong phú (cảnh quan, khí hậu, địa hình, sinh thái, các hồ lớn, sông suối, di tích lịch sử văn hóa; lễ hội, nghề truyền thống) VQG Tam Đảo hoàn toàn có cơ sở để phát triển những sản phẩm DLST không trùng lặp so với nhiều địa phương.

- *Hình ảnh du lịch:* Địa danh VQG Tam

Đảo từ lâu đã nổi tiếng như một điểm nghỉ dưỡng núi và tham quan thắng cảnh. Đây được xem như một điểm mạnh mà nhiều địa phương lân cận không có được. Vấn đề ở chỗ là cần duy trì và phát huy hình ảnh đã có và tạo được những hình ảnh mới để VQG Tam Đảo thực sự là điểm đến hấp dẫn trong con mắt du khách là hết sức quan trọng.

- *Hạ tầng du lịch tương đối phát triển:* VQG Tam Đảo thuộc huyện Tam Đảo - là một địa phương nằm trên trục giao thông nối vùng đồng bằng sông Hồng với vùng núi Việt Bắc, có quốc lộ 2 nối Hà Nội, cửa khẩu hàng không quốc tế Nội Bài nên đây là điều kiện quan trọng thể VQG Tam Đảo có thể thu hút khách quốc tế và Hà Nội đến với Vườn. Như vậy có thể khẳng định hạ tầng du lịch, đặc biệt là hệ thống giao thông là một "điểm mạnh" của du lịch VQG Tam Đảo so với một số địa phương trong vùng.

*** Điểm yếu**

Bên cạnh những "điểm mạnh", DLST VQG Tam Đảo cũng có những "điểm yếu" cần phải khắc phục:

- *Về đội ngũ lao động:* đội ngũ nhân viên du lịch còn thiếu kỹ năng nghiệp vụ về phục vụ du lịch và ngoại ngữ.

- *Về cơ sở hạ tầng:* DLST VQG Tam Đảo đang phải đối mặt với một thực tế cơ sở hạ tầng hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu. Đây không chỉ là một "điểm yếu" mà còn là thách thức đối với DLST VQG Tam Đảo.

- *Về sản phẩm du lịch sinh thái:* Việc đầu tư cho xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch và hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch Tam Đảo còn nhiều bất cập, chưa có được một chiến lược cụ thể vì vậy chưa được nhiều người biết đến.

- *Ảnh hưởng của tính mùa vụ trong hoạt động du lịch:* VQG Tam Đảo nằm trong vùng Bắc Bộ, hoạt động DLST mang tính "mùa vụ" rất rõ nét, do chịu ảnh hưởng sâu sắc của đặc điểm khí hậu Á nhiệt đới. Bên cạnh đó, hoạt động du lịch còn chịu ảnh hưởng khác mang tính xã hội như "mùa" lễ hội; "mùa" nghỉ hè của học sinh, sinh viên; "mùa" du lịch của

khách du lịch quốc tế. Tính mùa vụ trong hoạt động du lịch được xem là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến số ngày lưu trú trung bình và mức độ chi tiêu của khách du lịch khi đến VQG Tam Đảo.

- *Hoạt động liên kết du lịch giữa các vùng:*

Du lịch là một ngành kinh tế nhưng để phát triển được du lịch đòi hỏi trước hết phải có sự liên kết giữa các nhà làm du lịch, giữa các vùng. Du lịch hiện nay cách làm DLST của VQG Tam Đảo còn quá rời rạc, mạnh ai nấy làm chưa có sự liên kết du lịch. Đây là điểm yếu, cần phải có sự điều chỉnh hợp lý có như vậy mới phát triển du lịch một cách bền vững.

* **Cơ hội**

Đối với bất cứ sự phát triển nào, việc xác định đúng và nắm bắt được cơ hội cho sự phát triển là rất quan trọng, VQG Tam Đảo có những cơ hội sau:

- Du lịch Việt Nam nói chung và du lịch VQG Tam Đảo nói riêng hiện đang đứng trước cơ hội to lớn khi nhu cầu du lịch trên thế giới và khu vực đang ngày một tăng, con người đang than thien với thiên nhiên thông qua DLST. Nếu VQG Tam Đảo tổ chức tốt và xây dựng được những sản phẩm du lịch phù hợp thì đó sẽ là cơ hội lớn để VQG Tam Đảo trở thành điểm đến du lịch lý tưởng của khách du lịch.

- Tuyến quốc lộ 2, quốc lộ 2B được đầu tư nâng cấp hiện đại và đi vào hoạt động; con đường du lịch Việt Nam - Partner (nối liền sân bay quốc tế Nội Bài với Đại Lải - Tam Đảo I - Tây Thiên - Tam Đảo II - Tuyên Quang) đang được khởi động đã tạo ra cơ hội để du lịch Tam Đảo liên kết chặt chẽ hơn với Hà Nội, tạo cơ hội mở rộng thị trường khách quốc tế với các địa phương trong vùng.

* **Thách thức**

- VQG Tam Đảo phải đối mặt với sự cạnh tranh của du lịch một số địa phương có tiềm năng ở trong vùng như khu vực Hà Nội, Phú Thọ, Tuyên Quang, Thái Nguyên. Thách thức này đối với DLST càng trở nên to lớn khi hình ảnh DLST VQG Tam Đảo nói chung còn mờ nhạt, sản phẩm DLST của vườn nhìn chung còn đơn điệu và phát triển ở mức thấp và chưa

phát huy được hết những tiềm năng của Vườn.

- Mặc dù thời gian qua đã có những thay đổi về nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân đối với tầm quan trọng của phát triển DLST, tuy nhiên thực tế cho thấy nhận thức này của xã hội, đặc biệt của các nhà quản lý còn có nhiều hạn chế. Điều này thể hiện rõ trong hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường du lịch. Ban quản lý Vườn chưa có những chính sách thỏa đáng đối với hoạt động đầu tư hạ tầng du lịch, xúc tiến quảng bá và đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch.

3.5. Một số giải pháp nhằm khai thác tiềm năng DLST tại VQG Tam Đảo

* **Quy hoạch tổng thể về các điểm khu du lịch sinh thái**

Nên có quy hoạch tổng thể, chỉ rõ phân vùng cho DLST, xây dựng bản đồ ở những nơi tiến hành hoạt động DLST. Để có được quy hoạch tốt cần phải nghiên cứu, điều tra tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên nhân văn của Vườn, cần có sự phối kết hợp của nhiều cấp, nhiều ngành, các thành phần có liên quan....

* **Thu hút các thành phần kinh tế tham gia kinh doanh DLST**

Phát huy sức mạnh tổng hợp giữa các thành phần kinh tế thông qua cơ chế chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư được coi là biện pháp quan trọng để phát triển DLST ở VQG Tam Đảo trong giai đoạn hiện nay. Vườn cần có biện pháp khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào các khu vui chơi giải trí, thể thao, nghỉ dưỡng và ăn uống chất lượng cao, ưu tiên vốn đầu tư nước ngoài vào các dự án có quy mô lớn, kinh doanh những sản phẩm du lịch cao cấp, các loại hình du lịch mới hấp dẫn cần đòi hỏi có trình độ quản lý và chuyên môn cao. Triển khai chính sách cho thuê môi trường rừng với các tổ chức đáp ứng được các điều kiện nhất định. Tiếp tục hoàn chỉnh cơ chế quản lý đầu tư, tạo môi trường thông thoáng về đầu tư phát triển du lịch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính và phát triển các dịch vụ hỗ trợ đầu tư để thu hút các nhà đầu tư. Tạo sự bình đẳng giữa đầu tư trong nước và nước ngoài, giữa

tư nhân với Nhà nước.

*** Đa dạng hóa sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch tại Vườn**

Khai thác triệt để các giá trị văn hoá, lịch sử, truyền thuyết để xây dựng kịch bản cho các tour du lịch với các loại hình và thời gian khác nhau để phục vụ cho mọi đối tượng khách du lịch, làm phong phú đa dạng các sản phẩm DLST của VQG Tam Đảo. Bên cạnh đó, Vườn cần phát triển nhiều loại dịch vụ du lịch để thoả mãn tốt hơn nhu cầu của khách du lịch. Mở thêm các tuyến du lịch nhân văn, du lịch văn hóa vào các bản làng người: Kinh, Sán Dìu, Dao... Để làm được điều này VQG Tam Đảo nên xây dựng các nhà sàn, khôi phục các làng nghề thủ công truyền thống và phát triển kinh tế cộng đồng địa phương.

*** Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch**

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về ngành kinh tế du lịch trong các cấp, các ngành và nhân dân; tạo lập và nâng cao hình ảnh của du lịch Tam Đảo trong cả nước, khu vực và trên thế giới để qua đó thu hút khách du lịch và nguồn vốn đầu tư vào du lịch ở VQG Tam Đảo. Vườn nên xây dựng hệ thống các trung tâm hướng dẫn và cung cấp thông tin về du lịch, về tiềm năng và con người Tam Đảo cho khách du lịch ở những đầu mối giao thông quan trọng, tiến tới kết hợp mở văn phòng đại diện du lịch tại các thị trường trọng điểm. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, phối hợp các cơ quan thông tin đại chúng, các lực lượng thông tin đối nội và đối ngoại, nhằm nâng cao hiệu quả trong kinh doanh du lịch. Thực hiện các chương trình thông tin tuyên truyền, quảng bá về những sự kiện sẽ diễn ra hàng năm trên địa bàn huyện như triển lãm, hội chợ, văn hóa thể thao, lễ hội truyền thống; tổ chức các chiến dịch xúc tiến, quảng bá, phát động thị trường theo chuyên đề; tổ chức và tham gia hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo du lịch để giới thiệu rộng rãi tiềm năng du lịch của địa phương, kích thích nhu cầu du lịch trong nước và quốc tế. Xác định các thị trường du lịch trọng điểm, nghiên cứu tâm lý, thị hiếu, tập quán, thói

quen tiêu dùng của các đối tượng khách, từ đó đưa ra các sản phẩm du lịch phù hợp với thị trường, tổ chức tiếp thị quảng bá thông qua các hình thức tuyên truyền quảng cáo trên các phương tiện truyền thông.

*** Cải thiện các yếu tố nguồn lực phục vụ cho du lịch**

Hiện nay, đội ngũ cán bộ công nhân viên trong VQG Tam Đảo thiếu về số lượng và chất lượng, người lao động hầu như không có kiến thức nghiệp vụ về du lịch; trong khi đó các sản phẩm du lịch tại Vườn còn đơn điệu và thiếu khả năng cạnh tranh lâu dài, thậm chí đội ngũ hướng dẫn viên lại không có. Do đó lãnh đạo VQG Tam Đảo cần đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển DLST đáp ứng tiêu chí vừa đảm bảo đủ về số lượng vừa đảm bảo chất lượng chuyên môn cao; bên cạnh đó, cần tăng cường tìm kiếm các nguồn đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch như khu vui chơi giải trí, cơ sở lưu trú trong Vườn để hấp dẫn tất cả các đối tượng khách khác nhau, nhất là khách cao cấp.

*** Nâng cao tính giáo dục môi trường và bảo tồn của các bên liên quan**

DLST là một loại hình du lịch dựa vào thiên nhiên, du lịch có tính giáo dục và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, du lịch có trách nhiệm. VQG Tam Đảo với chức năng là bảo tồn và phát triển du lịch sinh thái, hai chức năng này có quan hệ mật thiết với nhau: Bảo tồn để làm cơ sở cho phát triển DLST và phát triển DLST không làm ảnh hưởng đến bảo tồn và môi trường. Để làm được điều này cần thay đổi nhận thức của nhiều bên liên quan từ nhà bảo tồn, người làm du lịch, du khách và cả cộng đồng địa phương thông qua những hoạt động cụ thể liên quan đến bảo vệ tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh thái.

*** Thu hút với sự tham gia của cộng đồng địa phương trong hoạt động DLST**

Hiện tại các dự án phát triển du lịch đang được triển khai ở VQG nhưng hiệu quả của các hoạt động du lịch tới đời sống cư dân và bảo tồn còn thấp. Để thu hút cộng đồng địa phương vào các dự án DLST, Ban quản lý VQG cần phải phối hợp với các bên liên quan triển khai các công việc sau:

- Nghiên cứu phát triển các ngành nghề sản xuất nông – lâm – nghiệp, nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán, lễ hội và nâng cao trình độ dân trí, văn hóa du lịch cho mọi người dân của địa phương.

- Tổ chức giáo dục cho nhân dân địa phương để nâng cao nhận thức bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ môi trường bằng các phương tiện thông tin đại chúng, tài liệu, tờ rơi...

- Xây dựng quy hoạch du lịch với sự tham gia của cộng đồng ngay từ đầu. Hình thành các phân khu cung cấp dịch vụ, các tuyến tham quan với các sản phẩm văn hóa địa phương.

IV. KẾT LUẬN

- Tiềm năng DLST tại VQG Tam Đảo là rất lớn do có vị trí thuận lợi, điều kiện kinh tế, xã hội phát triển, tài nguyên du lịch phong phú và đa dạng. Trong tương lai, nếu VQG biết khai thác các cơ hội và sử dụng tốt mọi nguồn lực, có cơ chế quản lý, cách thức quản lý khoa học, chắc chắn DLST ở đây sẽ thu hút được nhiều khách du lịch, đồng thời sớm trở thành trọng điểm du lịch của tỉnh và khu vực.

- Kinh doanh DLST tại VQG Tam Đảo chưa tương xứng với tiềm năng, nguồn thu từ DLST còn khiêm tốn, chỉ chiếm một tỷ trọng nhỏ trong tổng nguồn thu của Vườn.

- Việc đầu tư các yếu tố nguồn lực chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa là yếu tố thúc đẩy để

phát triển. Nguyên nhân là do nguồn vốn đầu tư cho DLST còn hạn chế, phụ thuộc quá nhiều vào ngân sách Nhà nước, chưa thực hiện được chính sách cho thuê môi trường rừng, chưa thực hiện xã hội hoá dịch vụ môi trường rừng.

- Trên cơ sở hệ thống lý luận, kết quả khảo sát và phân tích thực trạng khai thác tiềm năng và kết quả hoạt động kinh doanh DLST của VQG Tam Đảo, bài báo đã nêu lên những thành công, những điểm còn hạn chế yếu kém trong phát triển DLST ở VQG, đồng thời đưa ra một số giải pháp nhằm khai thác các tiềm năng DLST tại VQG Tam Đảo trong thời gian tới.

Hy vọng rằng DLST VQG Tam Đảo trong tương lai sẽ khởi sắc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Huy Bá (2005), Du lịch sinh thái, NXB Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
2. Bộ NN và PTNT (2007), *Quyết định số 104/2007/QĐ – BNN* ban hành quy chế quản lý hoạt động DLST tại các VQG, khu bảo tồn thiên nhiên.
3. Nguyễn Thị Sơn (2007), Bài giảng Du lịch sinh thái, Tài liệu giảng dạy khoá tập huấn về DLST cho các VQG và khu bảo tồn.
4. Thủ tướng Chính phủ (2006), *Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg* ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế quản lý rừng.
5. VQG Tam Đảo, Báo cáo quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững VQG Tam Đảo giai đoạn 2010 – 2020.
6. Báo cáo hàng năm của VQG Tam Đảo.

SOLUTIONS FOR DEVELOPING POTENTIAL ECO-TOURISM IN TAM DAO NATIONAL PARK

Bui Thi Minh Nguyet

SUMMARY

Eco-tourism is formed between the 90s of XX century, and is increasingly developed. Ecotourism is a kind of nature-based tourism and local culture with high appeal, attract the communities to natural and enhance the community's responsibility to the natural world. This is a high potential business area on the both economic and environmental perspective. This article is based on a analysis of business tourism on different aspects; Assess the potential advantages and obstacles in the ecotourism business in Tam Dao National Park, which proposed potential solutions to ecotourism development in Tam Dao National Park. Includes 8 groups of solutions: the master planning for eco-tourism, attract economic sectors engaged in tourism business; Solution for diversifying tourism products; Solution for strengthening tourism promotion; Solutions workforce training; Enhancing environmental education and conservation; Ecotourism combined with the involvement of local communities; Development of infrastructure and tourist accommodation.

Key words: *Eco-tourism, Tam Dao national park*

Người phân biện: PGS.TS. Nguyễn Văn Tuấn

Ngày nhận bài: 15/5/2013

Ngày phân biện: 20/5/2013

Ngày quyết định đăng: 07/6/2013